



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG PHILIPPIN và PALAU

No.21- THÁNG 2 NĂM 2022

**THƯƠNG VỤ VIỆT NAM
TẠI PHILIPPINES**



TRONG SỐ NÀY

1. Tin thị trường-
8. Quan điểm- Trao đổi.
10. Chuyên đề- Chiến lược Kinh tế Philippin
12. Chính sách
15. Sự kiện- Doanh nghiệp- Cơ hội Kinh doanh



TIN THỊ TRƯỜNG

Dữ liệu BPI: Nhập khẩu gạo PHL tăng 32% ở mức 2,771 MMT vào năm 2021

Nhập khẩu gạo của PLP trong năm 2021 đã tăng 32% so với cùng kỳ năm ngoái lên 2,771 triệu tấn (MMT), lượng nhập khẩu lớn thứ hai của Philippines trong lịch sử, dữ liệu mới nhất của chính phủ cho thấy.

Dữ liệu của Cục Công nghiệp Thực vật (BPI) công bố cho thấy tổng lượng nhập khẩu gạo năm 2021 đã tăng 672.000 tấn so với mức 2.099 MMT được ghi nhận vào năm 2020.

Dữ liệu lịch sử của chính phủ cho thấy đây là khối lượng nhập khẩu gạo cao thứ hai được ghi nhận bởi Philippines.

Dữ liệu của BPI cho thấy Việt Nam vẫn là nhà cung cấp gạo hàng đầu của đất nước vì chiếm 85% tổng lượng nhập khẩu hoặc khoảng 2,36 MMT.

Nhập khẩu gạo của Việt Nam năm ngoái đã tăng 29% từ 1,828 MMT vào năm 2020, dựa trên dữ liệu bpi.

Nhà nhập khẩu gạo PLP hàng đầu năm ngoái là Nan Stu Agri Traders có trụ sở tại Davao với tổng lượng 169.774 tấn (MT), tiếp theo là Ban Industries Inc. tại Manila ở mức 129.339 tấn.

Dữ liệu của BPI cho thấy tổng cộng 154 nhà nhập khẩu gạo trong năm ngoái và NK từ Campuchia, Trung Quốc, Ấn Độ, Ý, Nhật Bản, Hàn Quốc, Myanmar, Pakistan, Singapore, Tây Ban Nha, Đài Loan, Thái Lan và Việt Nam. Con số này thấp hơn so

với 193 đơn vị nhập khẩu gạo trong năm 2020. Lượng nhà nhập khẩu năm ngoái giảm là kết quả của việc đình chỉ vô thời hạn các hợp tác xã và tổ chức của nông dân với tư cách là nhà nhập khẩu gạo đủ điều kiện sau khi có báo cáo rằng họ chỉ được sử dụng làm bình phong của các thương nhân vô đạo đức.

Dữ liệu BPI cho thấy nhập khẩu gạo cao nhất trong tháng 9 ở mức 327.164 tấn, tiếp theo là tháng 1 ở mức 303.923.020 tấn.

Dữ liệu BPI cũng cho thấy cơ quan này đã cáo tổng cộng 7.821 thủ tục nhập khẩu vệ sinh và kiểm dịch thực vật (SPS-IC) vào năm ngoái cho khối lượng nhập khẩu là 7,003 MMT¹.

Trong tổng số SPS-ICs năm 2021, khoảng 25% hoặc 1.937 SPS-ICs đã cấp vào tháng 12, dựa trên dữ liệu BPI. Tổng SPS-ICs được phát hành vào tháng 12 cho lượng nhập khẩu 1.824 MMT, mà các nhà nhập khẩu có thể thực hiện cho đến tháng 2.2022 do SPS-IC hết hạn trong vòng 60 ngày kể từ khi cấp.

¹ VTOPH: Lượng SPS- ICs gấp 2,528 lần Hay mức thực tế NK chỉ bằng xấp xỉ 40% lượng GCN SPS-ICs

Trước đó, Năm 2020, BPI đã cấp tổng cộng 5.535 SPS-ICs cho lượng nhập khẩu là 4.795 MMT. Philippines ghi nhận khối lượng nhập khẩu lớn nhất trong năm 2019, khi lượng mua của nước này đạt 3,1 MMT.

PHL nhập khẩu 247.362 tấn gạo trong tháng 1

BusinessMirror- PLP đã nhập khẩu hơn 240.000 tấn gạo (MT) trong tháng 1.2022. Dữ liệu của BPI cho thấy 247.362 tấn gạo nhập khẩu từ ngày 1 đến 27 tháng 1. Khối lượng này được sử dụng bởi 362 thủ GPNK SPS-ICs cấp cho 54 nhà nhập khẩu.

Số liệu từ BPI cho thấy, Việt Nam chiếm gần 83% tổng lượng gạo nhập khẩu trong tháng với 205.192. tấn gạo từ Việt Nam.

Nhập khẩu gạo từ Myanmar đạt 21.320 tấn trong khi mua từ Thái Lan và Trung Quốc lần lượt đạt 12.765 tấn và 2.355.135 tấn.

Mutya Ricemill dẫn đầu 54 nhà nhập khẩu gạo trong giai đoạn này với tổng khối lượng 18.841 tấn, tiếp theo là Ban Industries Inc. với 17.415 tấn.

Philippines dự báo sẽ vẫn là nước mua gạo lớn thứ hai thế giới trong năm. Khối lượng nhập khẩu dự báo sẽ ở mức 2,5 triệu tấn (MMT), theo Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA).

Trong báo cáo Ngũ cốc toàn cầu hàng tháng, USDA đã điều chỉnh tăng dự báo nhập khẩu gạo cho Philippines cho năm 2022 lên 2,5 MMT so với ước tính trước đó là 2,4 MMT do "dự báo mua chủ yếu từ Việt Nam".

Bất chấp mức giảm 300.000 tấn nhập khẩu gạo dự báo trong năm nay, Philippines sẽ vẫn là nước NK gạo lớn thứ hai thế giới trong năm thứ ba liên tiếp, theo USDA.

Nhập khẩu gạo của nước PLP năm ngoái đã tăng 32% so với cùng kỳ lên 2,771 MMT, khối lượng nhập khẩu lớn thứ hai của Philippines trong lịch sử.

Dữ liệu của BPI cho thấy tổng nhập khẩu gạo năm ngoái đã tăng 672.000 tấn so với mức 2.099 MMT được ghi nhận vào năm 2020.

Dữ liệu lịch sử của chính phủ cho thấy con số năm 2021 là lượng gạo nhập khẩu cao thứ hai do Philippines công bố.

Theo BPI, Việt Nam vẫn là nhà cung cấp gạo hàng đầu của đất nước vào năm ngoái vì nó chiếm 85% tổng khối lượng nhập khẩu hoặc khoảng 2,36 MMT. Nhập khẩu gạo của Việt Nam tăng 29% so với mức 1,828 MMT năm 2020.

Philippines đạt sản lượng 19,96 triệu tấn gạo chưa qua xay xát vào năm ngoái. Con số này cao hơn gần 3,5% so với 19,29 MMT vào năm 2020.

[PHL '21 palay output breaches 20mmt-D.A. | Jasper Y. Arcalas \(businessmirror.com.ph\)](#)

Sản lượng thóc của Philippines năm ngoái đã không cán mốc 20 triệu tấn (MMT)

Trong một cuộc họp báo trực tiếp mới đây, BT Nông nghiệp Dar cho biết nước này đã đặt mục tiêu sản lượng ít nhất 20 MMT palay vào năm ngoái, cao hơn 3,09% so với kỷ lục hiện tại là 19,4 MMT được ghi nhận vào năm 2020.

Trong tuần đầu tiên của tháng 1, Bộ Nông nghiệp (DA) trước đó ước tính rằng sản lượng thóc năm ngoài có thể đạt ít nhất 19,95 MMT. Bộ này đã dự báo bằng cách kết hợp sản lượng MMT 12,55 được ghi nhận trong giai đoạn từ tháng 1 đến tháng 9 và dự báo thu hoạch quý IV ít nhất 7,4 MMT.

DA đã đưa ra nhiều biện pháp để thúc đẩy sản xuất gạo trong nước vào năm ngoài, được tổ chức theo cái gọi là Philippine Integrated Rice Program (PIRP).

Cơ quan Thống kê Philippines (PSA) trước đó đã báo cáo rằng tỷ lệ tự cung gạo của nước này trong năm 2020 đã cải thiện lên 85% từ mức 79,8% trong năm 2019 do vụ thu hoạch cao kỷ lục.

PSA định nghĩa SSR là "mức độ sản xuất liên quan đến việc sử dụng trong nước". Đó là mức độ mà nguồn cung của một quốc gia có nguồn gốc từ sản xuất trong nước, hoặc mức độ mà một quốc gia dựa vào nguồn lực sản xuất của chính mình.

Nhập khẩu gạo Philippines 2022 dự báo ở mức 2,9 triệu tấn

Manila, Philippines - Philippines dự báo sẽ tiếp tục nhập khẩu gạo trong năm nay, với các lô hàng dự báo sẽ lên tới 2,9 triệu tấn (MT).

Trong một báo cáo của Cơ quan Nông nghiệp Nước ngoài, Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) đã điều chỉnh tăng dự báo nhập khẩu gạo cho Philippines lên 2,9 triệu tấn, cao hơn dự báo trước đó là 2,5 triệu tấn. USDA cho rằng dự báo cao hơn là do "tốc độ nhập khẩu mạnh mẽ liên tục từ Việt Nam". Tương tự, USDA cũng điều chỉnh tăng dự báo sản lượng gạo xay xát cho nước này ở mức 12,4 triệu tấn so với dự báo trước đó là 12,3 triệu tấn. Dự báo tiêu thụ cũng tăng lên 14,95 triệu tấn từ 14,85 triệu tấn.

Khi nhập khẩu gạo tiếp tục tăng, Liên đoàn Nông dân Tự do (FFF) cảnh báo về khả năng giảm giá thóc trong vụ thu hoạch mùa khô sắp tới, với lý do PLP đã nhập khẩu gạo đạt 2,98 triệu tấn vào năm 2021.

Dữ liệu mới nhất từ Cơ quan Thống kê Philippines cho thấy giá thóc tại cổng trang trại ở mức P16,65/kg từ tháng 10 đến tháng 12 năm 2021. Con số này thấp hơn 9,5% so với giá P18,39/kg cùng kỳ năm trước.

Trong khi đó, FFF cũng hạ thấp tác động của việc tăng thuế gạo được báo cáo đối với nông dân. Theo Đạo luật Cộng hòa 11598, hay Đạo luật Hỗ trợ Tiền mặt cho Nông dân Philippines, Bộ Nông nghiệp (DA) được ủy quyền cung cấp chuyển tiền mặt cho nông dân trồng lúa từ 2 ha trở xuống cho đến năm 2024, được lấy từ nguồn thu thuế gạo NK vượt quá P10 tỷ P10 mỗi năm.

Khi thuế nhập khẩu gạo đạt P19 tỷ P19 vào năm 2021, có nghĩa là P9 tỷ sẽ được trao cho nông dân trồng lúa dưới hình thức hỗ trợ tiền mặt thông qua chương trình Hỗ trợ tài chính nông dân trồng lúa. Hơn nữa, FFF cho biết sự gia tăng sản lượng palay/thóc năm ngoài không mang lại lợi ích đáng kể cho nông dân vì một nửa vụ thu hoạch gia tăng đến từ việc mở rộng diện tích thu hoạch và chỉ một nửa là do cải thiện năng suất. Nhìn chung, sản lượng trên 1 ha chỉ được cải thiện 1,6% vào năm 2021, tương đương với thu nhập tăng thêm chỉ P1.095/ha. Điều này không có căn cứ vào tuyên bố của DA rằng nông dân kiếm được thêm P10.000 mỗi ha vào năm 2021 mặc dù chi phí phân bón tăng lên.

FFF đặt câu hỏi về hiệu quả của các can thiệp của DA, lưu ý rằng sản lượng palay bổ sung khoảng 665.000 tấn vào năm 2021 có giá trị thị trường chỉ là P11 tỷ.

Tham tán nông nghiệp PLP thông báo các nhà xuất khẩu thực phẩm Philippines tuân thủ các quy tắc mới của Trung Quốc

ManilaStandardNews- Các nhà xuất khẩu thực phẩm Philippines phải tuân thủ các quy định đăng ký mới của Trung Quốc có hiệu lực vào ngày 1 tháng 1 năm 2022 để duy trì giao dịch suôn sẻ và không gặp khó với thị trường tiêu dùng lớn nhất thế giới.

Tham tán nông nghiệp tại Đại sứ quán Philippines tại Bắc Kinh Ana Abejuela cho biết: Tổng cục Hải quan Trung Quốc ban hành ngày 13/4/2021 Nghị định 248 quy định các quy tắc đối với **đăng ký và quản lý nhà sản xuất thực phẩm nhập khẩu nước ngoài**.

Nghị định mở rộng phạm vi doanh nghiệp đăng ký bao gồm tất cả các nhà sản xuất, chế biến và cơ sở lưu trữ thực phẩm, trong khi phạm vi đối với sản phẩm bao gồm tất cả các sản phẩm thực phẩm ngoại trừ phụ gia thực phẩm và các sản phẩm liên quan đến thực phẩm.

Abejuela cho biết việc đăng ký được thực hiện thông qua thẩm quyền và tự đăng ký của nước xuất khẩu.

"Điều gì sẽ có ý nghĩa nếu chúng ta không thể tuân thủ các quy định của Nghị định 248 thì: không đăng ký, sau đó không có giao dịch. Đó là lý do tại sao, điều này rất, rất quan trọng", cô nói.

Abejuela cho biết các loại sản phẩm phải đăng ký bao gồm thịt và các sản phẩm thịt, thủy sản, sản phẩm sữa, yến sào và các sản phẩm yến sào, sản phẩm ong, trứng và các sản phẩm trứng, dầu ăn và chất béo, các sản phẩm bánh ngọt có nhân, ngũ cốc ăn được, các sản phẩm ngũ cốc xay xát và mạch nha, rau tươi và khô và đậu khô, gia vị, các loại hạt và hạt, trái cây sấy khô, cà phê chưa rang và hạt cacao, sữa công thức đặc biệt và thực phẩm bổ sung.

Quy định mới sửa đổi, mở rộng các điều kiện, thủ tục đăng ký theo quy định tại Chương II của quy chế. Điều này bao gồm quy định bổ sung rằng hệ thống quản lý an toàn thực phẩm của nước xuất khẩu đã vượt qua đánh giá hoặc đánh giá tương đương của GACC.

Theo quy định mới, các cơ sở đăng ký ở nước ngoài được yêu cầu bao gồm số đăng ký của Trung Quốc hoặc số đăng ký được cơ quan có thẩm quyền nước xuất khẩu phê duyệt trên cả bao bì bên trong và bên ngoài của các sản phẩm thực phẩm xuất khẩu sang Trung Quốc.

"Việc đăng ký cơ sở vật chất ở nước ngoài hoàn thành trước khi thực hiện Nghị định 248 sẽ vẫn còn hiệu lực. Sau khi hết thời hạn hiệu lực của các đăng ký này, các nhà sản xuất/cơ sở có liên quan sẽ được quản lý theo các quy định mới", Abejuela nói.

Sản phẩm có nghị định thư/thỏa thuận đã ký không thuộc phạm vi điều hành của Nghị định 248. Tuy nhiên, Nghị định 249, các biện pháp hành chính về xuất nhập khẩu an toàn thực phẩm, tập trung nhiều hơn vào việc đảm bảo an toàn thực phẩm nhập khẩu vào Trung Quốc. Nó bao gồm một loạt các quy định về đánh giá và xem xét các hệ thống an toàn thực phẩm nước ngoài; đăng ký cơ sở vật chất ở nước ngoài; hồ sơ của các nhà nhập khẩu và xuất khẩu, và các đại lý thương mại; cách ly, kiểm tra; ghi nhãn sản phẩm và cảnh báo rủi ro an toàn thực phẩm, Abejuela nói.

"Nghị định nhấn mạnh rằng các nhà sản xuất và nhà khai thác phải chịu trách nhiệm về sự an toàn của các sản phẩm thực phẩm mà họ sản xuất và xử lý", bà nói và cho biết thêm rằng nó yêu cầu các nhà nhập khẩu thực phẩm thiết lập một hệ thống để xem xét các nhà cung cấp, nhà xuất khẩu và cơ sở sản xuất ở nước ngoài.

Abejuela cho biết Nghị định 249 đưa ra khái niệm *đánh giá sự phù hợp bao gồm đánh giá hệ thống quản lý an toàn thực phẩm nước ngoài, đăng ký các cơ sở xuất khẩu thực phẩm ở nước ngoài và yêu cầu nộp hồ sơ của các nhà nhập khẩu và xuất khẩu.*

DOF dự kiến tất cả các cơ quan quản lý thương mại trên TradeNet vào năm 2022

BusinessInquirer- Bộ Tài chính (DOF) sẽ có thêm 51 cơ quan tham gia vào nền tảng giao dịch quốc gia một cửa (NSW) hay TradeNet trên 22 cơ quan đã là một phần của hệ thống nhằm tạo thuận lợi thương mại nhanh hơn và giảm chi phí giao dịch.

Từ bốn cơ quan chính phủ ban đầu - Cục Hải quan (BOC), Cục Quản lý Đa dạng sinh học, Cơ quan Thuốc lá Quốc gia và Cơ quan phòng chống Ma túy Philippines - đã tham gia vào năm 2018, 18 cơ quan bổ sung đã tham gia TradeNet trong năm nay, Thứ trưởng Tài chính Gil Beltran nói.

TradeNet kết nối tổng cộng 73 cơ quan quản lý thương mại và giám sát các cơ quan chính phủ trong một nền tảng duy nhất để đơn giản hóa các quy trình tài liệu xuất nhập khẩu. Với 7.400 hàng hóa được quy định ban đầu sẽ được TradeNet xử lý để thuận lợi kinh doanh, đặc biệt là thương mại trong và ngoài nước.

Beltran cho biết các cơ quan tham gia TradeNet năm nay như sau: Cục Tiêu chuẩn Nông nghiệp và Thủy sản, Cục Động vật, Cục Thủy Hải sản, Cục Thuế nội địa, Cục Thực vật, Cục Kiểm dịch, Bộ Ngoại giao, Cục XT Xuất khẩu của Bộ Thương mại và Công nghiệp, Cơ quan Phân bón và Thuốc trừ sâu, Cục Quản lý Công nghiệp Dầu mỏ, Ủy ban Truyền thông Quang học, Dịch vụ Kiểm tra Thịt Quốc gia, Truyền thông Viễn thông Quốc gia, Cơ quan Dừa Philippines, Cơ quan Phát triển Công nghiệp Sợi Philippines, Văn phòng Vũ khí và Chất nổ của Cảnh sát Quốc gia Philippines, Viện Nghiên cứu Hạt nhân Philippines và Cục Quản lý Đường.

"18 cơ quan này đã hoàn thành các giai đoạn quan trọng và hiện đang chờ được triển khai trong môi trường sản xuất của TradeNet để triển khai trực tiếp", Beltran nói.

"51 cơ quan còn lại sẽ tham gia tiếp theo sau khi thực hiện kế hoạch kết nối vào TradeNet đã được phê duyệt cho năm 2022", beltran nói thêm.

Beltran cho biết nền tảng TradeNet trong nước đang được khai thác để trao đổi giấy chứng nhận xuất xứ điện tử (eCOs) với chín quốc gia thành viên khác thực hiện cơ chế một cửa ASEAN (ASW).

Sử dụng ASW đã chuyển thành giảm 10% chi phí thương mại khi tận dụng ưu đãi thuế quan theo Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN (Atiga), Beltran trước đó cho biết.

"Philippines có trung bình hơn 9.000 trao đổi e-CO hàng tháng với các nước láng giềng ASEAN trong năm thứ hai hoạt động trực tiếp tại ASW", Beltran nói.

Để cải thiện hơn nữa kết nối ASW, Beltran cho biết Philippines sẽ đưa ra một tiêu đề chung cho việc trao đổi tài liệu theo yêu cầu của ASW, sẽ đi vào hoạt động vào tháng 2 năm 2022.

Philippines, thông qua BOC, cũng sẽ bắt đầu vận hành trao đổi dữ liệu điện tử khai báo hải quan ASEAN (ACDD) trước khi kết thúc năm 2021, Beltran nói- "Hệ thống ACDD dự định sẽ được tích hợp với nền tảng TradeNet", Beltran nói. "Với việc cải tiến hệ thống liên tục của TradeNet, Philippines dự kiến sẽ trao đổi các tài liệu sau đây với các quốc gia thành viên ASEAN khác thông qua ASW: giấy chứng nhận vệ sinh và kiểm dịch thực vật, giấy chứng nhận sức khỏe động vật và giấy chứng nhận an toàn thực phẩm".

NEDA: Philippines cần chính sách cạnh tranh mạnh

Manila, Philippines – Việc thực hiện chính sách cạnh tranh mạnh mẽ sẽ giúp Philippines tiến lên nấc thang kinh tế và đạt được mục tiêu trở thành một quốc gia có thu nhập cao, theo giám đốc Cơ quan Kinh tế và Phát triển Quốc gia (NEDA) Karl Kendrick Chua.

Trong một diễn đàn, ông Chua cho biết một chính sách cạnh tranh mạnh mẽ sẽ củng cố nền tảng của đất nước để đạt được vị thế quốc gia có thu nhập trung bình cao và cuối cùng phát triển lên vị thế thu nhập cao. "Bằng cách thúc đẩy một môi trường thân thiện với doanh nghiệp và một sân chơi bình đẳng chào đón tất cả người chơi, chúng tôi có thể thúc đẩy sự đổi mới hơn, tạo ra nhiều việc làm hơn và tốt hơn và thúc đẩy tăng trưởng của chúng tôi", Ông Chua nói.

Trước COVID, Chua nhấn mạnh rằng chính phủ đã theo đuổi cải cách để cải thiện thứ hạng năng lực cạnh tranh toàn cầu của đất nước. Chúng bao gồm việc ban hành Đạo luật Cung cấp Dịch vụ Chính phủ để kinh doanh và hiệu quả, Đạo luật Đổi mới Philippines và Luật Thuế quan gạo, cũng như thực hiện chương trình cơ sở hạ tầng Xây dựng Xây dựng.

Khi đại dịch bắt đầu, Chua cho biết chính phủ tiếp tục thực hiện các cải cách để cải thiện cạnh tranh, tạo thành một phần của chương trình phục hồi kinh tế của đất nước.

Một trong số đó là Ưu đãi thu hồi doanh nghiệp và thuế cho doanh nghiệp đã giảm thuế thu nhập doanh nghiệp thường xuyên và làm cho việc cấp hệ thống ưu đãi tài chính dựa trên hiệu suất, mục tiêu, giới hạn thời gian và minh bạch hơn.

Trước khi chính quyền Duterte kết thúc trong vài tháng, Chua nói rằng ba dự luật tự do hóa kinh tế vẫn cần thiết để hỗ trợ phục hồi kinh tế. Những cải cách mang tính bước ngoặt này sẽ nới lỏng các hạn chế về sở hữu nước ngoài, mang lại nhiều đổi mới hơn, tạo ra ngày càng nhiều việc làm tốt hơn,

giá thấp hơn, cải thiện chất lượng dịch vụ và tối đa hóa lợi ích của CREATE để thu hút nhiều đầu tư hơn vào nước này.

Vào tháng 10 năm 2021, ông Duterte cũng đã ký thông qua và thực hiện Chính sách Cạnh tranh Quốc gia. Điều này tạo cho chính phủ một khuôn khổ pháp lý cho việc áp dụng các can thiệp ủng hộ cạnh tranh để duy trì hiệu quả thị trường và bảo vệ phúc lợi của người tiêu dùng, tăng cường thực thi Đạo luật Cạnh tranh Philippines, giúp bảo vệ công chúng chống lại các băng đảng và các thỏa thuận chống cạnh tranh.

Ông Chua cho rằng việc thực hiện thành công Chính sách cạnh tranh quốc gia dựa trên sự hợp tác mạnh mẽ giữa các văn phòng chính phủ và các cơ quan quản lý ngành, không chỉ những người có nhiệm vụ liên quan đến cạnh tranh.

QUAN ĐIỂM- TRAO ĐỔI- LUẬT THƯƠNG MẠI GẠO (RTL) có thể hiện đại hóa ngành gạo của đất nước và đảm bảo an ninh LT?

Ứng cử viên Presidential Ferdinand Marcos, Jr. gần đây đã bày tỏ sự ủng hộ của mình đối với việc đảo ngược luật Thương mại gạo (RTL). Ông chỉ trích cái gọi là nhiều "hậu quả không mong muốn" của RTL đối với nông dân trồng lúa. Ông cho biết chính phủ của ông sẽ *quay trở lại chính sách cũ là sử dụng gạo nhập khẩu như một phương sách cuối cùng để bảo vệ nông dân trồng lúa. Ông muốn Cơ quan Lương thực Quốc gia (NFA) tiếp tục vai trò của mình không chỉ là một nhà nhập khẩu gạo mà còn là một cơ quan điều chỉnh giá gạo.*

Luật RTL hay Luật Cộng hòa 11203, được ban hành 2/2019, đã tự do hóa nhập khẩu gạo, chấm dứt gần nửa thế kỷ độc quyền nhập khẩu gạo của NFA. Nó đã giảm thuế nhập khẩu đối với gạo từ 50% xuống mức là 35% cho ASEAN và biến NFA, cơ quan quản lý giá lương thực, thành một thương nhân và người giữ dự trữ gạo khẩn cấp của đất nước.

Những người đã phản đối RTL, như Liên đoàn Nông dân Tự do (FFF), tiếp tục thúc đẩy đảo ngược luật. FFF đã lập luận rằng lợi nhuận ròng của RTL cho tất cả người dân Philippines, trong khi có lãi, đến từ chi phí của nông dân trồng lúa và ủng hộ các nhà nhập khẩu gạo và bán buôn/bán lẻ. Ngay cả người tiêu dùng, thay vì RTL được ban hành để giảm lạm phát giá gạo, đã ghi nhận mức tăng đáng kể, chỉ thu được gần một phần tư tỷ peso mỗi năm. Con số này vẫn còn mờ nhạt so với thiệt hại của nông dân trồng lúa mà FFF ước tính khoảng 40,34 tỷ Php. Ngay cả những người xay xát gạo cũng bị lỗ. Lợi nhuận lớn nhất thuộc về các nhà nhập khẩu và thương nhân, những người đã rút khoảng 57 tỷ Php mỗi năm.

Các nghiên cứu về tác động của RTL, sử dụng các mô hình kinh tế của đất nước - như Balié, J. và Valera, G., 2020¹; Perez, N. Pradesha, A. 2019²; Cororaton, C., và K. Yu., 2019³; và Briones, R. 2018⁴ (*Xem link*) – đã phát hiện ra rằng lợi nhuận ròng cho người Philippines là dương. Nông dân trồng lúa tuy thua lỗ từ việc áp thuế gạo, nhưng điều này được bù đắp nhiều hơn bởi lợi ích của người tiêu dùng gạo.

Nhóm nghiên cứu khác bao gồm các đánh giá trước đây về tác động kinh tế của RTL đối với các bên liên quan khác nhau. PhilRice (2019)⁵ ước tính có khoảng 1,6 triệu hoặc 55% hộ trồng lúa là trồng lúa trên cánh đồng dưới 1 ha. Điều này ngụ ý rằng mặc dù hơn một nửa số nông dân của đất nước có thể đã lỗ do giá nông sản thấp hơn trong vụ thu hoạch vì cải cách, nhưng họ vẫn đạt được như người tiêu dùng gạo trong phần còn lại của năm với tư cách là người tiêu dùng.

Adriano, K. et al. (2020)⁶ tập trung vào tác động của RTL đối với tỷ lệ lạm phát, đạt đỉnh hơn 6% trong quý III/2018 phần lớn là do nhập khẩu gạo bị chậm và hạn chế. Chỉ trong hai quý thực hiện RTL vào năm 2019, tỷ lệ lạm phát đã giảm xuống mức thấp nhất ở mức dưới 2%, vì gạo chiếm gần 10 điểm phần trăm trong chỉ số giá tiêu dùng.

Nông dân trồng lúa có phải thua lỗ cho phần còn lại của xã hội hưởng lợi được từ RTL hay không? Câu trả lời là Không, không phải tất cả nông dân trồng lúa đều thua lỗ, chỉ những hộ nông dân là người bán rông lúa kể từ khi RTL hạ thấp sự bảo hộ dành cho nông dân trồng lúa. Phần lớn các hộ gia đình nông trại lúa đã đạt được vì họ là người tiêu dùng gạo nhiều hơn trong hầu hết các thời điểm trong năm như PhilRice đã lưu ý.

Có hai điều chúng ta có thể làm để giảm bớt thiệt hại của nông dân trồng lúa do RTL, nhưng những điều đó loại trừ việc đảo ngược RTL. Việc khôi phục phòng vệ thương mại gạo sẽ phải trả giá bởi người tiêu dùng gạo, phần lớn trong số họ là người nghèo. Theo Adriano et al. (2020), giá bán lẻ gạo xay xát thông thường cao nhất năm 2018 trung bình khoảng P45/kg. Ngay sau khi RTL thông qua, giá đã giảm xuống mức trung bình P37 từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2019. Đó là một sự hỗ trợ cho phần lớn dân số bỏ phiếu của đất nước và gia đình của họ.

Một cách để giảm bớt thiệt hại của nông dân là sử dụng nguồn thuế thu từ nhập khẩu gạo để đầu tư vào việc nâng cao năng suất của nông dân trồng lúa. RTL đã thành lập Quỹ nâng cao năng lực cạnh tranh gạo hoặc RCEF. Trong khi một số nhà phân tích đã chỉ trích cách RCEF đã được thiết kế, có quỹ đã là một khởi đầu tốt trong việc đảm bảo nông dân trồng lúa có thể tăng năng suất.

Năng suất lúa cao hơn có thể khắc phục nhược điểm hiện tại của nông dân trồng lúa với chi phí sản xuất vẫn cao, ngay cả khi sự trở lại canh tác lúa đã giảm vì RTL. Chủ tịch quốc gia FFF Raul Montemayor, trích dẫn một cuộc khảo sát mà họ thực hiện về chi phí sản xuất lúa gạo ở một số vùng đã chỉ trích sự siết chặt thu nhập rông mà RTL đã gây ra. Nhưng với năng suất cao hơn, nông dân trồng lúa có thể lấy lại một phần tổn thất mà họ phải chịu do giảm bảo hộ thương mại. Chi phí gieo trồng có thể giảm. RCEF có thể hiệu quả hơn trong việc nâng cao năng suất nếu các trang trại lúa bị phân cụm hoặc lớn hơn vì quy mô kinh tế. Khoảng một nửa quỹ được dành cho cơ giới hóa, năng suất gia tăng cao hơn với các trang trại lớn hơn.

Chi phí sản xuất trên mỗi ha cao do sự phân nhỏ trang trại lúa, nhờ chương trình cải cách nông nghiệp toàn diện (CARP). CARP đã buộc nông dân trồng lúa trở thành chủ sở hữu nhỏ, và do đó đòn bẩy của họ để giảm chi phí sản xuất đã giảm đáng kể. Chính phủ có thể xem xét thúc đẩy việc phân cụm các trang trại lúa vào canh tác xã như một điều kiện để họ nhận được hỗ trợ RCEF. Có lẽ, chúng ta cũng có thể xem xét loại bỏ quy mô trang trại trần 5 ha theo CARP để giảm chi phí sản xuất.

Cách thứ hai là hiện đại hóa xay xát gạo và thương mại trong nước. Jandoc và Roumasset (2019)⁷ Đã quan sát thấy rằng tỷ lệ giá cao hơn mà người tiêu dùng phải trả cho thương nhân và nhà máy xay xát, không phải cho nông dân. Nếu chính phủ quay ngược RTL, sự bảo hộ cao hơn sẽ chỉ duy trì năng suất thấp trong xay xát và kinh doanh gạo. Hai tác giả ước tính rằng khoảng ba phần tư giá không dành cho nông dân trồng lúa, mà dành cho các thương nhân lúa và nhà máy xay xát.

Nếu chúng ta sử dụng một phần của RCEF để hiện đại hóa xay xát gạo, điều đó có thể làm tăng đáng kể giá thóc. Sự thua lỗ của các nhà xay xát gạo mà FFF đã lưu ý có thể làm giảm thêm rằng các nhà máy gạo có tỷ lệ chuyển đổi xay xát tương đối thấp phải rời khỏi kinh doanh vì RTL. Điều đó có thể được hoàn tác với các khoản đầu tư vào các nhà máy gạo vùng vãi hơn.

Trong RTL, chúng ta có cơ hội hiện đại hóa ngành công nghiệp gạo. Với tự do hóa thương mại gạo, người tiêu dùng đã được hưởng lợi từ giá gạo thấp hơn và chúng ta không phải chi tiền thuế để duy trì hoạt động của NFA. Tuy nhiên, chúng ta cần nâng cao năng suất canh tác và hiệu quả xay xát lúa để đệm nếu không bù đắp hoàn toàn thiệt hại của nông dân và nhà máy xay xát lúa. Đầu tư RCEF, tập hợp trang trại, loại bỏ các hạn chế thị trường đất đai theo CARP và đầu tư vào các nhà máy gạo hiện đại có thể làm cho tầm nhìn tốt của RTL xảy ra./.

CHUYÊN ĐỀ- KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC CHO NỀN KINH TẾ PHILIPPINES

Khía cạnh con người của kinh tế

Tác giả Bernardo M. Villegas- Bernardo M. Villegas có bằng tiến sĩ kinh tế tại Harvard, là giáo sư danh dự tại Đại học Châu Á và Thái Bình Dương, và là giáo sư thỉnh giảng tại Trường Kinh doanh IESE ở Barcelona, Tây Ban Nha. Ông là thành viên của Ủy ban Hiến pháp năm 1986.

Chúng ta chuyển sang cấp ngành trong việc xây dựng một kế hoạch chiến lược cho nền kinh tế Philippines, bước quan trọng nhất và quan trọng nhất là có một kế hoạch dài hạn cho nông nghiệp Philippines, gót chân Achilles của nền kinh tế Philippines. Giải quyết vấn đề lâu năm về năng suất thấp và nghèo đói lan rộng trong lĩnh vực nông nghiệp sẽ đánh hai con chim bằng một hòn đá. Nó sẽ dẫn đến tăng trưởng GDP cao hơn đồng thời giảm tỷ lệ nghèo. Với tốc độ tăng trưởng hàng năm rất thấp từ 1% đến 3%, ngành nông nghiệp đã là một lực cản lâu năm đối với tăng trưởng. Xem xét rằng có tới ba phần tư người nghèo Philippines ở khu vực nông thôn, tăng thu nhập của nông dân, nông dân và công nhân lâm nghiệp và fisherfolks sẽ trực tiếp góp phần giảm nghèo.

Khi thực hiện phân tích SWOT cho nông nghiệp, chúng ta có thể hưởng lợi từ công việc được thực hiện bởi tổ chức tư vấn kinh doanh nông nghiệp hàng đầu của đất nước, Trung tâm Thực phẩm và Kinh doanh Nông nghiệp (CFA) do Tiến sĩ Rolando Dy dẫn đầu. Trong một tài liệu rất ngắn gọn có tựa đề "Kinh doanh nông nghiệp hướng tới năm 2040", Tiến sĩ Dy và Nhóm kinh doanh nông nghiệp

của Đại học Châu Á - Thái Bình Dương (UA&P)-CFA đã trình bày những phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và mối đe dọa (SWOT) sau đây của ngành nông nghiệp Philippines:

Nông nghiệp trực tiếp chiếm dưới 10% GDP. Tuy nhiên, nếu chúng ta xem xét toàn bộ chuỗi giá trị thực phẩm nông nghiệp, kinh doanh nông nghiệp đóng góp 35% GDP và sử dụng 10 triệu người, khoảng một phần tư lực lượng lao động của đất nước.

Như đã đề cập, nghèo đói ở Philippines chủ yếu là một hiện tượng nông nghiệp. Các phân khúc dân số nghèo nhất tham gia vào các loại cây trồng (chủ yếu là gạo, ngô và dừa) và các gia công (chủ yếu là đánh bắt cá nuôi dưỡng). Điểm yếu chính của lĩnh vực này là năng suất trang trại thấp, thiếu diversification, và giá trị gia tăng hạn chế. Trên nhiều loại cây trồng, Philippines đứng sau các nước ASEAN (đặc biệt là Thái Lan, Malaysia và Việt Nam). Các trường hợp ngoại lệ là chuối cavendish và dừa, xuất khẩu trái cây hàng đầu. Dừa bị khai thác kém vì các sản phẩm chính có giá trị thấp nhất, tức là copra, dầu dừa và dừa nạo sấy. Có rất hạn chế sản xuất các sản phẩm có giá trị cao hơn như nước dừa, nước cốt dừa, đường dừa và coir dừa. Có năng suất rất thấp trong *palay* (lúa chưa trồng), ngô, thủy sản và nuôi trồng thủy sản. Năng suất thấp bắt nguồn từ những điểm yếu khác nhau từ nguồn cung đầu vào, sản xuất và tất cả các con đường xuống thị trường. Năng suất cũng bị ảnh hưởng bất lợi bởi sự xuất hiện của sâu bệnh (như trong dịch tả lợn châu Phi gần đây mà một ngành công nghiệp lợn), điều kiện thời tiết / biến đổi khí hậu (như trong cơn bão Odette rất tàn phá gần đây), bất cập của các chương trình và cơ sở hạ tầng của chính phủ (đặc biệt là đường nông nghiệp đến chợ, hệ thống thủy lợi và các cơ sở sau thu hoạch), và gần đây nhất là đại dịch.

Đa dạng hóa là yếu với khoảng 80% diện tích đất trồng trọt chỉ trồng cho ba loại cây trồng - dừa, gạo và ngô đều sản xuất dưới tiềm năng nếu chúng ta so sánh chúng với mức năng suất ở các nước ASEAN. Không có gì ngạc nhiên khi xuất khẩu nông sản của Philippines đang tụt hậu so với các nước ASEAN. Philippines cũng là quốc gia duy nhất có cán cân thương mại tiêu cực trong thương mại nông sản thực phẩm. Giá trị gia tăng bị hạn chế do thiếu nguồn cung nguyên liệu thô, kiến thức hạn chế về gia tăng giá trị, phổ biến kém các công nghệ gia tăng giá trị và thị trường chưa phát triển, trong số các điểm yếu khác. Như một cơ hội rất rõ ràng có thể được khai thác là thị trường lớn của Trung Quốc cho các loại rau và trái cây có giá trị cao vượt ra ngoài chuối và dừa. Mối quan tâm lớn nhất của Trung Quốc là an ninh lương thực.

Những động thái chiến lược nào đã được đề xuất bởi Tiến sĩ Dy và nhóm của ông từ CFA? Những người rõ ràng nhất là những người mà flow từ những điểm yếu. Họ đề xuất ba trụ cột:

- Tăng năng suất của nhiều loại cây trồng thông qua các hệ thống canh tác hiện đại được áp dụng có thể học được đặc biệt là từ các nước láng giềng Đông Á thành công hơn, như Đài Loan, Thái Lan, Malaysia và Việt Nam. Một công ty Đài Loan-Philippines có tên Harbest đang chuyển giao thành công công nghệ tiên tiến trong việc trồng rau và trái cây có giá trị cao cho nông dân Philippines.

- Đa dạng hóa việc sử dụng đất dựa trên tín hiệu thị trường. Những vùng đất rộng lớn hiện đang dành cho gạo và dừa có thể được chuyển sang trái cây, rau và rừng thương mại có giá trị cao.

- Phát huy giá trị gia tăng ở khu vực nông thôn thông qua chế biến nông sản. Việc xử lý như vậy có thể được thực hiện ở tất cả các quy mô kinh doanh, tức là vi mô, nhỏ, trung bình và quy mô lớn. Nếu nguyên liệu thô được sản xuất với chi phí thấp hơn, chế biến thực phẩm ở tất cả các quy mô sản xuất này có thể cạnh tranh với hàng nhập khẩu.

Tất cả những động thái chiến lược này sẽ tạo ra hiệu ứng nhân trong cung cấp nguyên liệu thô, sử dụng năng lực chế biến và xuất khẩu, cũng như tạo việc làm và thu nhập.

Ba trụ cột này phải được dựa trên các chương trình và cách tiếp cận hoạt động sau:

- Phát triển cơ sở hạ tầng chất lượng liên kết các khu vực trang trại với cảng;
- Thúc đẩy chuyển đổi kỹ thuật số, chẳng hạn như cung cấp cho nông dân thông tin trực tiếp về giá sản phẩm của họ thông qua các thiết bị kỹ thuật số của họ, do đó giải phóng chúng khỏi nanh vuốt của những người đàn ông trung gian.
- Tăng cường tín dụng nông nghiệp, chẳng hạn như thông qua fintech cho phép những người không có tài khoản ngân hàng ở khu vực nông thôn có quyền truy cập vào tín dụng và các dịch vụ financial khác thông qua điện thoại thông minh hoặc các thiết bị tương tự;
- Củng cố các cổ phần nhỏ để đạt được quy mô kinh tế. Điều này đặc biệt quan trọng trong ngành công nghiệp dừa, nơi các hợp tác xã hoặc hạt nhân có thể là phương tiện hợp nhất đất đai hiệu quả để cho phép canh tác thương mại dẫn đến các sản phẩm có giá trị cao hơn như nước dừa, sữa, đường và các mặt hàng tiêu dùng khác được các tập đoàn lớn như Coca-Cola và Pepsi-Cola đánh giá cao.
- Áp dụng hệ thống tiêu chuẩn và cơ giới hóa do nông dân điều khiển;
- Điểm chuẩn dịch vụ khuyến nông cho nông dân nhỏ;
- Duy trì mạnh hỗ trợ cho nghiên cứu và phát triển (R&D) với quan hệ đối tác khu vực tư nhân.

Chính phủ nên hợp tác với cả khu vực doanh nghiệp tư nhân trong nghiên cứu triển khai R & D sẽ dẫn đến các giải pháp thiết thực để nâng cao năng suất hoạt động kinh doanh nông nghiệp ở tất cả các cấp của chuỗi giá trị, từ nông nghiệp đến sau thu hoạch, lưu trữ, chuỗi lạnh, chế biến thực phẩm và bán lẻ.

(Còn tiếp- VTOPH sẽ đăng tải kỳ sau)

NHỮNG ĐỔI MỚI VỀ CHÍNH SÁCH KINH TẾ PHILIPPINES

Cơ quan QL Đặc Khu kinh tế Philippines cấp thị thực mới cho người nước ngoài

ASEANBreafing- Vào tháng 11/ 2021, Cơ quan QL Đặc Khu kinh tế Philippines (PEZA) đã giới thiệu thị thực làm việc mới cho người nước ngoài được tài trợ làm việc tại Philippines bởi các công ty đăng ký **với PEZA**.

Theo thị thực PEZA mới, các nhà đầu tư và người lao động nước ngoài giờ đây phải có thị thực PEZA thay cho thị thực 47 (a) (2). Các đơn PEZA được xử lý trong vòng 10 ngày làm việc (kể từ thời điểm trước đó là 1 tháng) và thị thực có giá trị lên đến hai năm với tùy chọn gia hạn một lần trong hai năm nữa, với thời hạn hiệu lực tối đa là bốn năm.

Những người có thị thực 47 (a) (2) hợp lệ được tài trợ bởi một công ty đăng ký PEZA có thể tiếp tục sử dụng thị thực 47 (a) (2) của họ cho đến khi hết hạn, sau đó họ phải nộp đơn xin thị thực PEZA, miễn là họ vẫn đủ điều kiện để làm việc tại Philippines.

Người nộp đơn muốn chuyển từ thị thực 47 (a) (2) hết hạn sang thị thực PEZA nên biết rằng họ sẽ được coi là đơn xin thị thực PEZA mới.

PEZA là một trong 19 cơ quan xúc tiến đầu tư (IPA) được giao nhiệm vụ hỗ trợ các nhà đầu tư nước ngoài tạo điều kiện đầu tư vào Philippines. Mỗi IPA cung cấp các ưu đãi tài chính và phi tài chính riêng, từ ngày nghỉ thuế thu nhập đến miễn thuế giá trị gia tăng đến đặc quyền thị thực đặc biệt cho người lao động nước ngoài, trong số nhiều người khác.

Các yêu cầu để có được thị thực PEZA là gì?

Đối với người nước ngoài làm việc cho một công ty đăng ký PEZA

Công dân nước ngoài cần các tài liệu chung sau đây để có được thị thực PEZA:

1. Đơn đăng ký công chứng; và
2. Yêu cầu thư của công ty được công chứng gửi đến Tổng giám đốc PEZA có chữ ký của Chủ tịch hoặc Giám đốc điều hành của công ty, cam kết như sau:
 - Việc sử dụng lao động nước ngoài được coi là cần thiết cho hoạt động của công ty;
 - Một tài liệu có chữ ký của công ty nói rằng công nhân nước ngoài sẽ đào tạo nhân viên Philippines của công ty. Điều này được gọi là Cam kết cho một chương trình understudy trong đào tạo công nhân Philippines;
 - Biểu đồ tổ chức của công ty tài trợ;
 - Thư xác nhận của Giám đốc Khu PEZA gửi Tổng giám đốc PEZA;
 - Bằng chứng cho thấy người lao động nước ngoài không có trường hợp chờ xử lý chống lại họ ở quốc gia họ cư trú lần cuối trong năm năm qua hoặc ở Philippines; và
 - Sau khi chấm dứt hoặc ngừng việc làm, công ty phải thông báo cho PEZA và phải giao giấy phép lao động của nhân viên cho Cục Xuất nhập cảnh.

Nếu người nộp đơn là người phụ thuộc của người lao động nước ngoài

Người phụ thuộc của người lao động nước ngoài phải nộp các giấy tờ sau:

- Đơn đăng ký công chứng;

- Bản sao hộ chiếu của (các) người phụ thuộc;
- Giấy khai sinh và/hoặc giấy chứng nhận kết hôn có bản dịch tiếng Anh; và
- Bản khai công chứng về hỗ trợ / bảo lãnh được thực hiện bởi Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch của công ty đăng ký PEZA.

Các yêu cầu thủ tục là gì?

Sau khi các tài liệu của người nộp đơn đã được xác minh, doanh nghiệp đăng ký PEZA sẽ thay mặt người nộp đơn nộp đơn xin thị thực PEZA cho quản trị viên khu vực PEZA hoặc người quản lý khu vực sinh thái nơi doanh nghiệp đặt trụ sở.

Đối với các công ty CNTT và các công ty du lịch y tế đặt tại Metro Manila, các ứng dụng phải được nộp cho Người quản lý văn phòng khu vực, đặt tại trụ sở PEZA.

Lệ phí

Phí xử lý visa PEZA như sau:

Người nộp chính

- Mới – PHP 5.000 (97 USD)
- Gia hạn – PHP 5.000 (US\$ 97)

Người nộp đơn đi theo

- Mới – PHP 3.000 (58 USD)
- Gia hạn – PHP 3.000 (US\$ 58)

Phê duyệt hoặc từ chối visa PEZA

Trụ sở peza sẽ phê duyệt hoặc từ chối đơn đăng ký trong vòng năm ngày làm việc. Trong trường hợp ứng dụng bị từ chối, PEZA sẽ trích dẫn lý do từ chối.

Sau khi nhận được sự chứng thực của PEZA, Cục Di trú sẽ ban hành lệnh cấp giấy chuyển đổi thị thực tạm thời của người nộp đơn sang thị thực PEZA trong vòng năm ngày làm việc. PEZA sau đó sẽ cấp thẻ thị thực PEZA, có giá trị lên đến một năm ban đầu và phải được gia hạn hàng năm trong suốt thời gian của thị thực PEZA tương ứng.

Cơ sở nào để từ chối visa PEZA?

Cục Di trú có thể từ chối thị thực PEZA vì nhiều lý do, bao gồm:

- Nhân viên nước ngoài có thành tích quá hạn tại Philippines;
- Việc trình bày sai sự thật trong mẫu đơn;
- Nộp hồ sơ gian lận;

- Người nộp đơn có một trường hợp trục xuất hoặc đang chờ xử lý chống lại họ;
- Người nộp đơn đã vi phạm điều kiện lưu trú của họ;
- Người nộp đơn được coi là mối đe dọa đối với an ninh quốc gia.

Phân cấp visa PEZA

Một khi việc làm của người có thị thực PEZA kết thúc ở Philippines, họ phải hạ cấp thị thực PEZA xuống thị thực du lịch 9 (a), có giá trị trong 59 ngày.

Thị thực PEZA sau đó phải bị hủy bỏ và nhân viên nước ngoài phải nhận được 'lệnh hủy bỏ' từ PEZA và khởi hành trước khi hết hạn thị thực du lịch của họ. Công ty bảo trợ của nhân viên nước ngoài phải thông báo cho PEZA không quá năm ngày sau khi kết thúc công việc của nhân viên với công ty.

SỰ KIỆN THƯƠNG MẠI- HỘI CHỢ- TRIỂN LÃM- CƠ HỘI KINH DOANH

ACEN Philippines ra mắt trang trại điện gió Việt Nam trong quý 1



PhilippinesPower- ACEN do Ayala dẫn đầu đang chuẩn bị khởi động một trang trại điện gió mới tại Việt Nam trong quý I/2022.

Trang trại Điện gió Lạc Hòa và Hòa Đông, tọa lạc tại tỉnh Sóc Trăng sẽ là dự án tái tạo thứ sáu của ACEN. Nhà máy 60 megawatt (MW), được phát triển với sự hợp tác của UPC Renewables, sẽ có các tuabin gió cao nhất ở quốc gia Đông Nam Á với chiều cao trung tâm là 162 mét.

Năm ngoái, ACEN đã ra mắt ba trang trại gió tại Việt Nam, bổ sung 380MW vào lưới điện của đất nước.

Công ty đã khởi động vào cuối tháng 11 trang trại gió Mũi Né giai đoạn 2- Công suất 40MW tại tỉnh Bình Thuận (*ảnh trên*). Cơ sở này hiện đang vận chuyển các tuabin có đường kính rotor 158 mét, lớn nhất cho một dự án gió ngoài khơi ở châu Á. Đây cũng là dự án đầu tiên sử dụng lưỡi dao lắp ráp hai mảnh, một loại công nghệ có thể tăng hiệu quả của tuabin và đồng thời, giảm chi phí năng lượng.

Trước đó, ACEN đã khai trương trang trại điện gió Quảng Bình công suất 252MW, có thể sản xuất 648 gigawatt giờ (GWh) điện mỗi năm, đủ để cung cấp điện cho 270.000 hộ gia đình. Trang trại gió có tuabin gió ở độ cao trung tâm 145 mét.

ACEN cũng đã đưa ra hoạt động của trang trại gió Ninh Thuận 88MW vào tháng 10, được cho là sản xuất khoảng 327 GWh mỗi năm, có thể cung cấp năng lượng cho 136.000 ngôi nhà.

"Cung cấp năng lượng cho ba nhà máy năng lượng vào năm 2021 là một thành tựu quan trọng mà chúng tôi không thể đạt được nếu không có sự hợp tác với các đối tác và sự hỗ trợ mạnh mẽ từ chính phủ Việt Nam", Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc ACEN Eric Francia cho biết trong một tuyên bố.

ACEN hiện có 3.000MW công suất quy kết trên khắp khu vực châu Á-Thái Bình Dương, với 18.000MW các dự án năng lượng tái tạo (RE) đang được triển khai. Công ty đặt mục tiêu có một danh mục đầu tư toàn RE vào năm 2025.

Công ty con Phoenix tại Việt Nam đạt chứng nhận ISO đầu tiên

Công ty con của Phoenix Philippines có trụ sở tại Việt Nam của thương hiệu nhiên liệu trong nước, Phoenix Petroleum, đã đạt được chứng nhận về quản lý chất lượng do Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế cấp.

Cơ quan chứng nhận Universal GmbH, thông qua PQI Việt Nam, đã cấp cho Phoenix Gas Việt Nam (PGV) Chứng chỉ ISO 9001:2015, chứng minh cam kết và tuân thủ của công ty đối với các sản phẩm và dịch vụ chất lượng cho các văn phòng PGV tại Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cam-Ranh, Nha-Trang và Go-Dau. Chứng nhận này là ISO đầu tiên của công ty và ISO thứ tư cho tập đoàn Phoenix.

"Kể từ khi thành lập vào năm 2019, Phoenix Gas Việt Nam đã liên tục nỗ lực cải thiện hoạt động và dịch vụ của chúng tôi để đảm bảo rằng chúng tôi chỉ cung cấp các sản phẩm và dịch vụ đẳng cấp, an toàn và chất lượng cao cho khách hàng của chúng tôi. Là một thương hiệu trẻ, chúng tôi muốn thành lập PGV như một thương hiệu đáng tin cậy và đáng tin cậy tại thị trường Việt Nam. Do đó, chứng nhận này từ ISO là một thành tựu lớn đối với chúng tôi", Tổng giám đốc PGV Dương Nghĩa Dũng cho biết.

Chủ tịch Phoenix Petroleum Henry Albert Fadullon đã gửi lời chúc mừng tới PGV và ban lãnh đạo công ty. "Chúng tôi hoan nghênh việc bổ sung một chứng chỉ ISO khác cho nhóm của chúng tôi. PGV đã gương mẫu trong những năm qua, đạt được những thành tựu mang tính bước ngoặt cho toàn tập đoàn. Điều này chỉ chứng minh rằng ngay cả với các công ty con ở nước ngoài, Phoenix vẫn duy trì cùng một mức độ hoạt động xuất sắc và chất lượng mà nó có trong các dự án của mình, và cho thấy các doanh nghiệp Philippines thực sự đẳng cấp thế giới.

Năm ngoái, PGV đã được Ủy ban Về Sản phẩm tốt và Quyền lợi người tiêu dùng Việt Nam trao giải thưởng Top 20 Dịch vụ vàng vì quyền lợi người tiêu dùng năm 2021 để ghi nhận hiệu quả tiêu biểu trong việc cung cấp và thương mại khí hóa lỏng LPG tại Việt Nam. Với vai trò là Tổng giám đốc PGV, ông Dương cũng được trao giải thưởng Doanh nhân Việt Nam xuất sắc 2021 vì vai trò của ông trong việc giúp đạt được những thành tựu của tổ chức.

Trước đó, Phoenix Petroleum đã nhận được hai chứng nhận ISO vào năm 2019 và một chứng nhận khác vào năm 2020 cho Hệ thống quản lý chất lượng, Hệ thống quản lý môi trường và Hệ thống

quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp. Chứng nhận bao gồm các văn phòng Philippines của công ty, bao gồm các nhà ga và kho.

THƯƠNG VỤ VIỆT NAM TẠI PHILIPPINES (VTOPH)

ĐT: + 63 28 4043659

Email: ph@moit.gov.vn

Địa chỉ: 670 Ocampo Street, Malate, Metro Manila

Post No. 1017